

Bản án số **66/2022/HSST**
Ngày 15/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vinh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Cơ**

Bà Huỳnh Thị Lệ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Tuyền** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị N - sinh ngày: 12.6.1987, tại tỉnh Quảng Trị;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 218/6 L, khu phố 3, Phường 1, TX. Q, T. Quảng Trị;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Buôn bán;

Con ông: Trần Khánh B và bà: Trần Thị Q; chồng Hoàng Xuân C và có 02 con sinh năm 2010, 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng từ ngày 18.10.2021.

2. Nguyễn Ngọc T - sinh ngày: 07.8.1994 tại tỉnh Quảng Trị;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, X. B, H. Đg, T. Quảng Trị; dân tộc: Kinh;
quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Nguyễn Ngọc T và bà: Hoàng Thị S;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng từ ngày 27.10.2021.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trương Ánh D – Sinh năm: 1974. Địa chỉ: Khối phố 3, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt, không có lý do.

- Ông Nguyễn Trường K - Sinh năm: 1992. Địa chỉ: Khối phố 3, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt, không có lý do.

- Ông Nguyễn Trinh L – Sinh năm: 1992. Địa chỉ: Khối phố 5, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt, không có lý do.

- Ông Hoàng Xuân C– Sinh năm: 1988. Địa chỉ: K218/6 L, khối phố 3, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7 năm 2021, Trần Thị N liên hệ với một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực bến xe Đ, TP. Đông Hà, T. Quảng Trị hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu về bán kiếm lời với giá 01 cây thuốc lá điều (10 bao) nhãn hiệu Jet là 167.000 đồng. Sau đó, N liên hệ với một người phụ nữ tên Lan (không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh thông qua mạng xã hội Facebook và thoả thuận về việc N sẽ bán cho người phụ nữ này 33.500 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet với giá 01 cây thuốc lá điều (10 bao) nhãn hiệu Jet là 171.000 đồng và N sẽ vận chuyển số thuốc lá này vào thành phố Hồ Chí Minh để giao cho Lan. Sau khi thoả thuận, N liên hệ với người đàn ông đã thoả thuận từ trước và mua 33.500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet với giá tiền là 559.450.000 đồng. Qua trao đổi, người đàn ông này đồng ý bán cũng như giúp N ngụy trang số thuốc lá lậu nêu trên để qua mặt cơ quan chức năng và yêu cầu N đưa xe ô tô dùng chở thuốc lá đến khu vực một gara ô tô trên đường Lý T Kiệt, TP. Đông Hà, T. Quảng Trị để kiểm tra kích thước thùng xe, chuẩn bị việc gia cố vách kim loại vào xe ô tô làm nơi chứa các bao thuốc lá. Sau khi thoả thuận việc mua bán thuốc lá, N liên hệ với Nguyễn Ngọc T là lái xe có mối quan hệ quen biết để rủ T tham gia buôn bán thuốc lá điều nhập lậu với N, N sẽ chịu trách nhiệm kiếm nguồn hàng còn T sẽ thực hiện việc giao nhận và vận chuyển thuốc lá đi giao cho N. Sau mỗi chuyến giao hàng, N sẽ chia cho T 1.500.000 đồng, do ảnh hưởng của dịch Covid 19 không có việc làm, thu nhập nên T đồng ý.

Đến sáng ngày 04.7.2021, Trần Thị N nói Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô tải BKS 43C- 241.29 (xe này do ông Lê Trọng Toàn đứng tên chủ sở hữu, hiện nay ông Toàn đã chết) đến khu vực hẹn với người đàn ông trên và đậu xe ở đây để người đàn ông bán hàng cho N kiểm tra kích thước thùng xe. Sau khi kiểm tra, người đàn ông này báo giá làm vách kim loại là 6.000.000 đồng và hẹn khoảng 19h ngày 04.7.2021 lái xe đến khu vực ngã ba La Vang, T. Quảng Trị để nhận hàng và N đồng ý. Đến khoảng 16h00' cùng ngày, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô tải BKS 43C- 241.29 đến nhà N, tại đây N hướng dẫn T cách thức giao nhận thuốc lá điều nhập lậu, số lượng thùng đựng thuốc lá và đưa cho T một bì nilong màu đen có đựng số tiền

559.450.000 đồng tiền mua thuốc lá và 6.000.000 đồng tiền chi phí làm vách ngăn bằng kim loại. T nhận tiền và điều khiển xe đến khu vực ngã ba La Vang, T. Quảng Trị đợi một lúc thì có 02 xe tải nhỏ không rõ biển kiểm soát do hai người đàn ông đeo khẩu trang không rõ lai lịch điều khiển chạy đến, bốc vác số thuốc lá chất lên thùng ô tô tải BKS 43C- 241.29 và lấy ra một vách ngăn bằng kim loại tiến hành gia cố, nguy trang để che lấp số thuốc lá điều nhập lậu để trên thùng xe. Sau khi kiểm đếm đủ số lượng và hoàn thành việc gia cố thùng xe thì T giao bịch ni long màu đen chứa tiền của N cho hai người đàn ông này và điện báo lại cho N biết rồi điều khiển xe ô tô tải BKS 43C- 241.29 đi vào thành phố Hồ Chí Minh để giao hàng. Cùng lúc này, Trương Ánh D (sn: 1974, trú: Khu phố 3, TP. Đông Hà, T. Quảng Trị- lúc này đang bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh truy tìm vì có hành vi vi phạm pháp luật) do quen biết với Trần Thị N nên liên hệ N để nhờ N kiểm xe để D đi nhờ vào TP. Đà Nẵng, không biết D đang bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh truy tìm nên N đồng ý và nói với D là T đang ở khu vực ngã ba La Vang, T. Quảng Trị chuẩn bị điều khiển xe đi vào TP. Hồ Chí Minh và nói D đến khu vực trên để chờ. Đến khoảng 19h20' khi T điều khiển xe đi qua khu vực ngã ba La Vang một đoạn thì thấy D vẫy tay xin đi nhờ xe vào Đà Nẵng. Do có mối quan hệ quen biết và không biết D đang bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh truy tìm nên T đồng ý chở D, khi lên xe D ngồi khu vực ghế phụ và cũng không hỏi T vào TP. Hồ Chí Minh làm gì nên không biết việc T đang vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu. Đến khoảng 23h ngày 04.7.2021, khi T điều khiển xe ô tô tải BKS 43C- 241.29 đi qua khu vực hầm Nam Hải Vân thuộc địa phận quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an thành phố Đà Nẵng dừng xe để kiểm tra. Lúc này, T điều khiển xe bỏ chạy vào khu vực sát bìa rừng thì bỏ lại xe và bỏ trốn, còn D do lo sợ Công an phát hiện nên cũng bỏ chạy vào rừng bỏ trốn. Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra xe ô tô tải BKS 43C- 241.29 thì phát hiện bên trong có chứa 33.500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet nhập lậu nên tiến hành lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật. Sau khi bỏ chạy, T liên hệ với N báo việc xe bị Công an thành phố Đà Nẵng bắt và T đã bỏ trốn và nói N vào chở T nên N nhờ bạn là Nguyễn Trường K điều khiển xe ô tô BKS 74C- 083.32 (xe này do Trần Thị N và chồng là Hoàng Xuân Cương đứng tên chủ sở hữu) chở N vào Đà Nẵng để đón T và D. Khi đi N chỉ nói là nhờ K chở N đi vào Đà Nẵng có việc. Do có mối quan hệ quen biết nên K đồng ý và rủ Nguyễn Trịnh L đi chơi cùng. Sau đó, K điều khiển xe ô tô BKS 74C- 083.32 chở N vào đến địa phận TP. Đà Nẵng đón T và D về lại tỉnh Quảng Trị. Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi của mình.

Theo Theo kết luận giám định số 940/C09C (Đ2) ngày 30.7.2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 33.500 bao thuốc lá điều nêu trên không phải là thuốc lá được sản xuất tại Việt Nam.

* Vật chứng tạm giữ:

- 31.460 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet- được niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 940/C09C (Đ2) ngày 30.7.2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an;
- 60 bao tải đựng vỏ chai nhựa, loại chai nhựa đựng nước giải khát không có nhãn hiệu, xuất xứ;

- 01 xe ô tô tải hiệu ISUZU BKS 43C- 241.29 loại thùng kín;
- 01 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Vinaphone có số seri 53510255520797;
- 01 sổ mua hàng do cửa hàng xăng dầu Dầu khí xanh địa chỉ tại TDP Hà Thanh, P. Ninh Đa, TX. Ninh Hoà, T. Khánh Hoà;
- 01 mũ lưỡi trai màu đen;
- 01 mũ lưỡi trai màu đen có viền mũ và chữ màu vàng;
- 01 đôi dép nhựa màu đen trên quai dép có hai viền trắng;
- 01 CMND mang tên Trương Ánh D;
- 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Ánh D;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 5G màu đen gắn sim 0886623579;
- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu xám trắng gắn sim 0879756379;
- 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS màu trắng gắn sim 0812661032;
- 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger gắn BKS 74C-083.32 màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim 0332562633.

Tại Cáo trạng số 55 /CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Đối với Trần Thị N: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo N từ 09 – 10 năm tù. Ngoài ra, áp dụng khoản 4 Điều 190 xử phạt bổ sung bị cáo N phải nộp phạt từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Ngọc T: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo T từ 08 – 09 năm tù.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Đối với 31.460 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet- được niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 940/C09C (Đ2) ngày 30.7.2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an;

+ 60 bao tải đựng vỏ chai nhựa, loại chai nhựa đựng nước giải khát không có nhãn hiệu, xuất xứ;

+ 01 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Vinaphone có số seri 53510255520797;

+ 01 sổ mua hàng do cửa hàng xăng dầu Dầu khí xanh địa chỉ tại TDP Hà Thanh, P. Ninh Đa, TX. Ninh Hoà, T. Khánh Hoà;

+ 01 mũ lưỡi trai màu đen;

+ 01 mũa lưỡi trai màu đen có viền mũ và chữ màu vàng;

+ 01 đôi dép nhựa màu đen trên quai dép có hai viền trắng;

+ sim 0886623579; sim 0879756379; sim 0812661032; sim 0332562633

- Trả lại 01 CMND mang tên Trương Ánh D; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Ánh D cho anh Trương Ánh Duong.

- Trả lại 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger gắn BKS 74C-083.32 màu trắng cho vợ chồng bị cáo N và anh Hoàng Xuân Cương.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 5G màu đen.

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu xám trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS màu trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Tất cả các vật chứng nói trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm thời quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12.8.2022.

- Đối với 01 xe ô tô tải hiệu ISUZU BKS 43C- 241.29 loại thùng kín: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội để sửa chữa sai lầm của mình và hứa sẽ tiếp tục cải tạo và thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 23h ngày 04.7.2021, theo sự hướng dẫn của bị cáo N, bị cáo T có hành vi vận chuyển 33.500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet nhập lậu từ tỉnh Quảng Trị vào TP. Hồ Chí Minh để bán. Khi đến khu vực phía nam Hầm Hải Vân thuộc địa phận quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, bị Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt giữ.

Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Trần Thị N phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc buôn bán thuốc lá điều, nhập lậu là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động kinh doanh hợp pháp của các tổ chức kinh tế, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế, mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất buôn bán hàng hóa, chống hàng giả của các cơ quan quản lý nhà nước. Do không có ý thức chấp hành pháp luật, vì mục đích lợi nhuận cá nhân, các bị cáo đã cố ý thực hiện. Bị cáo Trần Thị N là người khởi xướng, chỉ đạo và có vai trò thiết yếu trong vụ án, do đó mức hình phạt của bị cáo N phải cao hơn bị cáo T. Bị cáo T tích cực hành vi phạm tội theo sự hướng dẫn của bị cáo N. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải xét xử các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly cả hai bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo N là gia đình có công với Nhà nước, được phong tặng Huân, huy chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 BLHS và Khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Đối với 31.460 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet- được niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 940/C09C (Đ2) ngày 30.7.2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an;

+ 60 bao tải đựng vỏ chai nhựa, loại chai nhựa đựng nước giải khát không có nhãn hiệu, xuất xứ;

+ 01 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Vinaphone có số seri 53510255520797;

+ 01 sổ mua hàng do cửa hàng xăng dầu Dầu khí xanh địa chỉ tại TDP Hà Thanh, P. Ninh Đa, TX. Ninh Hoà, T. Khánh Hoà;

+ 01 mũ lưỡi trai màu đen;

+ 01 mũ lưỡi trai màu đen có viền mũ và chữ màu vàng;

+ 01 đôi dép nhựa màu đen trên quai dép có hai viền trắng;

+ sim 0886623579; sim 0879756379; sim 0812661032; sim 0332562633

- Trả lại 01 CMND mang tên Trương Ánh D; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Ánh D cho anh Trương Ánh Duong.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 5G màu đen.

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu xám trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS màu trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger gắn BKS 74C-083.32 màu trắng với số khung MNCUMFF60KW000496, số máy YN2QW000496 để đảm bảo việc thi hành án.

Tất cả các vật chứng nói trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm thời quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12.8.2022.

Đối với xe ô tô tải hiệu ISUZU BKS 43C- 241.29 loại thùng kín: Trần Thị N khai nhận đã mua của ông Lê Trọng Toàn nhưng chỉ làm giấy mua bán viết tay và đã làm mất, hiện ông Toàn đã chết nên hiện nay chưa có đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông và người phụ nữ chưa rõ lai lịch đã bán và hứa mua thuốc lá điều nhập lậu cho Trần Thị N: Hiện vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trương Ánh D, Nguyễn Trường K, Nguyễn K L, Hoàng Xuân Cương: Không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét là có căn cứ.

Bị cáo Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T không biết việc đối tượng Trương Ánh D đang bị truy nã về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” theo Quyết định khởi tố bị can số 143/CSĐT – PC03 ngày 19/7/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hà Tĩnh nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban T vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thị N, Nguyễn Ngọc T phạm tội "**Buôn bán hàng cấm**".

- Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị N **09 (Chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 18 tháng 10 năm 2021. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 27 tháng 10 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Đối với 31.460 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet- được niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 940/C09C (Đ2) ngày 30.7.2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an;

+ 60 bao tải đựng vỏ chai nhựa, loại chai nhựa đựng nước giải khác không có nhãn hiệu, xuất xứ;

+ 01 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Vinaphone có số seri 53510255520797;

+ 01 sổ mua hàng do cửa hàng xăng dầu Dầu khí xanh địa chỉ tại TDP Hà Thanh, P. Ninh Đa, TX. Ninh Hoà, T. Khánh Hoà;

+ 01 mũ lưỡi trai màu đen;

+ 01 mũa lưỡi trai màu đen có viền mũ và chữ màu vàng;

+ 01 đôi dép nhựa màu đen trên quai dép có hai viền trắng;

+ sim 0886623579; sim 0879756379; sim 0812661032; sim 0332562633

- Trả lại 01 CMND mang tên Trương Ánh D; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trương Ánh D cho anh Trương Ánh Duong.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 5G màu đen.

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu xám trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS màu trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger gắn BKS 74C-083.32 màu trắng với số khung MNCUMFF60KW000496, số máy YN2QW000496 để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với xe ô tô tải hiệu ISUZU BKS 43C- 241.29 loại thùng kín: Trần Thị N khai nhận đã mua của ông Lê Trọng Toàn nhưng chỉ làm giấy mua bán viết tay và đã làm mất, hiện ông Toàn đã chết nên hiện nay chưa có đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

(Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15.8.2022)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban T vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

*cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.
Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND Tp Đà Nẵng
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CATP. Đà Nẵng;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Vinh